

Số: /KH-SGDĐT

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai mô hình hợp tác 3 nhà “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp” trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc triển khai thực hiện mô hình hợp tác “3 nhà” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 – 2030 (gọi tắt là Kế hoạch số 62/KH-UBND); căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch 62/KH-UBND, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc thực hiện mô hình hợp tác “3 nhà” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030; qua đó tăng cường gắn kết giữa giáo dục và đào tạo, đào tạo nghề với nhu cầu sử dụng lao động, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tế của địa phương; ưu tiên các mô hình có khả năng tạo ra sản phẩm, doanh thu, việc làm và có địa chỉ sử dụng rõ ràng.

- Xác định rõ vai trò: Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, điều phối, đặt hàng, tạo cơ chế và môi trường hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp; nhà trường tập trung đào tạo, hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp trong đào tạo nghề đáp ứng yêu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp; doanh nghiệp không chỉ đóng vai trò sử dụng lao động sau đào tạo mà chủ thành đối tác chiến lược, người bạn đồng hành cùng nhà nước và nhà trường trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các bên liên quan và người dân trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai hiệu quả mô hình hợp tác “3 nhà” trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nghề; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số. Thông qua hợp tác, thúc đẩy đào tạo theo

địa chỉ, nâng cao chất lượng kỹ năng nghề, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế - xã hội, nhất là kinh tế số của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai các hoạt động hợp tác với doanh nghiệp.
- Có từ 80% chương trình đào tạo trở lên, trong đó 100% chương trình các ngành, nghề trọng điểm có sự tham gia của doanh nghiệp.
- Có từ 70% thời lượng thực hành trở lên được tổ chức tại doanh nghiệp hoặc theo mô hình liên kết.
- Có ít nhất 85% học sinh, sinh viên có việc làm hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong vòng 6 tháng sau tốt nghiệp.
- Hằng năm, có 100 doanh nghiệp trở lên tham gia phối hợp đào tạo.
- Có tối thiểu 30 chương trình đào tạo theo hình thức đặt hàng từ các doanh nghiệp.
- Có 50% giáo viên nghề trở lên được bồi dưỡng, thực tế tại doanh nghiệp định kỳ.
- Trên 90% doanh nghiệp hài lòng với chất lượng đào tạo nhân lực qua chương trình hợp tác.
- 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai Chương trình STEM/STEAM.
- Hình thành tối thiểu 03 Vườn ươm công nghệ/Trung tâm Đổi mới sáng tạo (Cao đẳng Lào Cai, Cao đẳng nghề Yên Bái, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên)

III. NHIỆM VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức hợp tác “3 nhà” trong lĩnh vực giáo dục và giáo dục nghề nghiệp

Tổ chức truyền thông về mô hình hợp tác “3 nhà” trong lĩnh vực giáo dục và giáo dục nghề nghiệp đối với toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên, học viên. Phối hợp tổ chức hội thảo, diễn đàn kết nối doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Triển khai Ký kết Biên bản hợp tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh về việc tăng cường hợp tác giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Nội dung tuyên truyền: Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với doanh nghiệp. Vai trò, lợi ích của từng chủ thể trong mô hình “3 nhà”: Nhà nước là người định hướng, ban hành cơ chế chính sách; Nhà trường là nơi tổ chức đào tạo, cung ứng nguồn nhân lực; Doanh nghiệp đóng vai trò tham gia trực tiếp vào hoạt động đào tạo,

sử dụng lao động sau đào tạo. Cơ hội việc làm, khởi nghiệp của học sinh, sinh viên sau đào tạo nghề

- *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở, Phòng Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Đổi mới chương trình, nội dung đào tạo

Tổ chức khảo sát định kỳ nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp theo ngành, nghề, trình độ đào tạo. Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo bảo đảm phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm. Ưu tiên cập nhật các ngành, nghề trọng điểm của tỉnh (du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, công nghệ số...). Mời doanh nghiệp tham gia hội đồng xây dựng, thẩm định chương trình đào tạo; phối hợp xây dựng chuẩn đầu ra theo năng lực thực hành nghề; đồng xây dựng giáo trình, học liệu gắn với công nghệ và quy trình sản xuất thực tế.

Tăng tỷ lệ thời lượng thực hành, thực tập tại doanh nghiệp. Tích hợp lý thuyết với thực hành theo mô hình “học đi đôi với hành”. Thiết kế các mô-đun đào tạo linh hoạt, dễ cập nhật theo công nghệ mới. Bổ sung các nội dung về kỹ năng số, công nghệ mới (AI, tự động hóa...). Ứng dụng học liệu số, mô phỏng, thực tế ảo trong giảng dạy. Phát triển các khóa học trực tuyến kết hợp trực tiếp. Tích hợp các kỹ năng: làm việc nhóm, giao tiếp, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp. Đưa nội dung văn hóa doanh nghiệp vào chương trình đào tạo. Tăng cường đào tạo ngoại ngữ chuyên ngành.

- *Đơn vị thực hiện:* Các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

- *Đơn vị phối hợp:* Doanh nghiệp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Triển khai mô hình hợp tác doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Doanh nghiệp xác định nhu cầu tuyển dụng (số lượng, ngành nghề, trình độ, kỹ năng). Ký kết hợp đồng đặt hàng đào tạo giữa: Nhà nước (hỗ trợ cơ chế/chính sách) - Nhà trường (tổ chức đào tạo) - Doanh nghiệp (đặt hàng, phối hợp đào tạo và tuyển dụng). Doanh nghiệp tham gia xuyên suốt quá trình đào tạo: Xây dựng chương trình, chuẩn đầu ra; cử chuyên gia tham gia giảng dạy; tiếp nhận thực tập và đánh giá kỹ năng. Doanh nghiệp cam kết tiếp nhận tối thiểu 90–100% người học sau tốt nghiệp. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp xác định nhu cầu nhân lực theo từng địa phương, khu công nghiệp, dự án đầu tư. Tổ chức đào tạo theo “địa chỉ sử dụng” (doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sử dụng lao động cụ thể). Ưu tiên đào tạo các đối tượng: Lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số, người thu hồi đất ... Gắn đào tạo với giải quyết việc làm tại chỗ hoặc xuất khẩu lao động.

Trường Cao đẳng nghề Yên Bái xây dựng 02 mô hình: “Mô hình liên kết

toàn diện với Công ty Cổ phần Greenfeed” và “Mô hình hợp tác chiều sâu và đa phương diện với LG Electronics Việt Nam Hải Phòng”.

Trường Cao đẳng Lào Cai xây dựng “Mô hình hợp tác doanh nghiệp trong đào tạo nghề Công nghệ ô tô tại trường Cao đẳng Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030”.

Trường Trung cấp Dân tộc nội trú Nghĩa Lộ xây dựng mô hình: “Doanh nghiệp tham gia toàn diện trong quá trình đào tạo - từ tuyển sinh, đào tạo đến tuyển dụng” giữa Trường Trung cấp Dân tộc nội trú Nghĩa Lộ và Công ty Cổ phần xây dựng Cơ khí Xây dựng AMECC

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Giáo dục nghề nghiệp -Giáo dục thường xuyên, Các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

- *Đơn vị phối hợp:* Doanh nghiệp, hợp tác xã.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.

4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp

Bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng nghề tại doanh nghiệp: Tổ chức cho nhà giáo, cán bộ quản lý đi thực tế, thực tập tại doanh nghiệp theo định kỳ (3–6 tháng/lần hoặc theo chuyên đề). Cập nhật công nghệ mới, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn nghề nghiệp thực tế. Gắn kết quả thực tế doanh nghiệp với nội dung giảng dạy tại nhà trường. Mời chuyên gia, kỹ sư, nghệ nhân từ doanh nghiệp tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực hành. Tổ chức các lớp bồi dưỡng do doanh nghiệp phối hợp thực hiện. Hình thành đội ngũ giảng viên thỉnh giảng từ doanh nghiệp.

Chuẩn hóa và nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện chuẩn hóa trình độ theo quy định; khuyến khích đạt trình độ cao hơn (thạc sĩ, kỹ sư thực hành...). Bồi dưỡng kỹ năng sư phạm, phương pháp đào tạo tích hợp (lý thuyết – thực hành). Nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, kỹ năng số.

Phát triển năng lực quản trị của cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp. Bồi dưỡng kỹ năng quản trị hiện đại: quản trị chất lượng, quản trị theo kết quả đầu ra. Nâng cao năng lực xây dựng và triển khai chương trình hợp tác với doanh nghiệp. Tăng cường năng lực huy động nguồn lực xã hội hóa.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

- *Đơn vị phối hợp:* Doanh nghiệp, hợp tác xã.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.

5. Tăng cường hoạt động thực hành, thực tập

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với doanh nghiệp tổ chức thực hành, thực tập nhằm nâng cao kỹ năng nghề, năng lực thực hành thực tế cho người học, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Ký kết thỏa thuận hợp tác với

doanh nghiệp để tiếp nhận học sinh, sinh viên thực tập. Xây dựng kế hoạch thực tập có mục tiêu, nội dung, tiêu chí đánh giá cụ thể. Thực hiện cơ chế thực tập có hướng dẫn, có đánh giá và có hỗ trợ chi phí (nếu có). Gắn thực tập với cơ hội tuyển dụng sau tốt nghiệp. Gắn quá trình đào tạo với môi trường sản xuất, kinh doanh thực tiễn. Bảo đảm người học sau tốt nghiệp có thể làm việc ngay, giảm thời gian đào tạo lại.

Xây dựng mô hình “xưởng thực hành trong doanh nghiệp”. Tổ chức đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp đối với một số ngành, nghề phù hợp. Doanh nghiệp bố trí dây chuyền sản xuất, thiết bị để đào tạo thực hành. Nhà trường phối hợp quản lý, đánh giá kết quả học tập. Phát triển mô hình “doanh nghiệp trong nhà trường”. Tổ chức cho người học tham gia sản xuất, cung ứng dịch vụ thực tế. Gắn đào tạo với tạo sản phẩm, dịch vụ có giá trị.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

- *Đơn vị phối hợp:* Doanh nghiệp, hợp tác xã.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.

6. Hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

Hình thành tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp gắn hoạt động đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và nhu cầu thị trường. Tạo hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp có sự tham gia của Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Lồng ghép kiến thức khởi sự doanh nghiệp, quản trị kinh doanh vào chương trình đào tạo; tăng cường đào tạo kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh, quản lý tài chính, marketing

Thành lập và phát triển các không gian khởi nghiệp trong cơ sở GDNN: Hình thành và phát triển các Trung tâm đổi mới sáng tạo/vườn ươm công nghệ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm hỗ trợ học sinh, sinh viên nghiên cứu, sáng tạo, chế tạo sản phẩm. Tổ chức cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong giáo dục nghề nghiệp; kết nối nhà đầu tư - doanh nghiệp - người học

Triển khai chương trình STEM/STEAM vào các cơ sở giáo dục phổ thông và nghề nghiệp. Thúc đẩy giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật và toán học (STEM/STEAM) gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh. Hình thành tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề và kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên. Gắn giáo dục phổ thông với giáo dục nghề nghiệp và nhu cầu doanh nghiệp trong bối cảnh chuyển đổi số.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Giáo dục phổ thông, Sở Giáo dục và Đào tạo; Các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp;

- *Đơn vị phối hợp:* Doanh nghiệp.

- *Thời gian thực hiện:* Giai đoạn 2026-2030.

7. Tổ chức hoạt động kết nối việc làm

Tăng cường kết nối cung - cầu lao động giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp. Nâng cao tỷ lệ người học có việc làm sau đào tạo, đúng ngành nghề. Hình thành hệ sinh thái hỗ trợ việc làm bền vững trong mô hình hợp tác “3 nhà”. Tổ chức Ngày hội việc làm, hội chợ tuyển dụng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; mời doanh nghiệp tham gia tuyển dụng trực tiếp tại trường; tổ chức phỏng vấn, tuyển dụng ngay sau khi kết thúc khóa đào tạo.

Xây dựng cơ sở dữ liệu nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp; thông tin người học, người tốt nghiệp; kết nối với hệ thống dịch vụ việc làm của tỉnh và quốc gia. Ứng dụng nền tảng số trong tư vấn, giới thiệu việc làm, cung cấp thông tin về thị trường lao động trong và ngoài nước cho học sinh, sinh viên.

Cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển mạng lưới doanh nghiệp đối tác: Ký kết hợp tác với doanh nghiệp trong tuyển dụng, sử dụng lao động; xây dựng danh mục doanh nghiệp đối tác theo từng ngành nghề; thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên giữa nhà trường và doanh nghiệp; cam kết việc làm cho người học sau tốt nghiệp.

- *Đơn vị thực hiện:* Phòng Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

- *Đơn vị phối hợp:* Doanh nghiệp, hợp tác xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên

- Chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai, đôn đốc thực hiện các nội dung tại kế hoạch này.

- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai kế hoạch, kịp thời báo cáo lãnh đạo Sở chỉ đạo, giải quyết.

2. Văn phòng Sở, các phòng chuyên môn thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Phòng Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Căn cứ số 62/KH-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các nội dung của Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị. Xây dựng và ký kết thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo, thực hành, thực tập và tuyển dụng. Thiết lập và duy trì mạng lưới doanh nghiệp đối tác theo từng ngành, nghề đào tạo. Phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp trong toàn bộ quá trình đào tạo.

- Rà soát, cập nhật chương trình đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động và doanh nghiệp. Tăng cường đào tạo theo mô hình: Đào tạo theo đặt hàng; đào

tao theo địa chỉ; đào tạo gắn với doanh nghiệp; tăng tỷ lệ thực hành, thực tập và học tại doanh nghiệp.

- Phối hợp với doanh nghiệp trong tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp. Cung cấp thông tin về cơ hội việc làm sau đào tạo. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên.

- Chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp nội vụ tổ chức các Ngày hội việc làm, phiên giao dịch việc làm (trực tuyến hoặc trực tiếp) và các hoạt động xúc tiến, kết nối cung - cầu lao động gắn với đào tạo: Triển khai tổ chức sự kiện hợp tác “03 nhà” (doanh nghiệp - cơ sở đào tạo - người lao động) trong tuyển dụng và đào tạo, bảo đảm gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp.

- Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện 6 tháng đầu năm trước ngày 12/7; báo cáo năm trước ngày 10/12 và đột xuất khi có yêu cầu gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để kịp thời tổng hợp báo cáo đảm bảo thời gian quy định:

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình hợp tác 3 nhà “Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030 trong lĩnh vực lao động, việc làm của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để bc);
- Các sở: KH-CN; Nội vụ (để p/h);
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh (để p/h);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các xã, phường;
- Cơ sở GDNN;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP, GDNN&GDTX, NVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Thuận